|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH TÂY NINH**  Số: /TTr-UBND  **Dự thảo** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tây Ninh, ngày tháng 01 năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết** **Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc** **dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2013/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sỏ giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Năm học 2024-2025, toàn ngành giáo dục tiểu học tỉnh Tây Ninh có 2.808 học sinh dân tộc thiểu số, trong đó 588 em là học sinh lớp Một. Học sinh dân tộc thiểu số tại địa phương phân bố rải rác ở các huyện, thị xã, thành phố với số lượng đông nhất tập trung tại huyện Tân Biên, Tân Châu, Châu Thành và thành phố Tây Ninh. Đặc điểm của dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là phần lớn sống xen kẽ với cộng đồng dân cư dân tộc Kinh, nên nhiều em học sinh dân tộc thiểu số không còn sử dụng ngôn ngữ dân tộc của mình do đã tiếp cận môi trường giáo dục từ sớm tại các trường mẫu giáo và mầm non. Do vậy, việc lựa chọn, bố trí giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp Một, ưu tiên những giáo viên có năng lực tốt, có tay nghề vững vàng, biết tiếng dân tộc và am hiểu văn hóa địa phương, dân tộc của trẻ.

Theo thống kê, trong năm học tới dự kiến có 411 trẻ dân tộc thiểu số bước vào lớp Một; số học sinh dân tộc chuẩn bị vào lớp Một có đều ở 109 trong tổng số 178 trường tiểu học trên địa bàn tỉnh, mỗi trường có 1 đến 3 em, điều này khiến việc mở lớp trở nên khó khăn nên chỉ những trường có từ 10 học sinh dân tộc trở lên hoặc các trường gần nhau tổ chức lớp ghép mới có thể đáp ứng được mở lớp, năm học tới sẽ tổ chức được 12 lớp cho ít nhất 211 học sinh dân tộc học tiếng Việt trước khi vào lớp Một.

Thực trạng này cần có sự hỗ trợ cụ thể về nội dung và mức chi để tổ chức các lớp học hè chuẩn bị tiếng Việt, giúp trẻ vượt qua rào cản ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. Điều này không chỉ đảm bảo sự tự tin và khả năng hòa nhập của các em khi vào tiểu học mà còn đóng góp quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục và thúc đẩy sự phát triển bền vững tại tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Điều 19, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; khoản 2 Điều 27, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 1 Điều 20 của Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một, Hội đồng nhân dân tỉnh cần thiết và có thẩm quyền ban hành Nghị quyết quyết định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. Nghị quyết này là văn bản quy phạm pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Hình thành khung pháp lý cần thiết để hỗ trợ giáo viên; trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

Nâng cao trình độ nhận thức, chất lượng dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách địa phương, thực hiện đúng chủ trương nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi điều kiện giao tiếp tiếng Việt của trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một còn hạn chế.

b) Cán bộ quản lý, giáo viên; trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

c) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. *“1. Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại địa phương theo thẩm quyền quy định.”* Sở Giáo dục và Đào tạo cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết xin ý kiến góp ý các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; xin chủ trương đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật; phù hợp với thực tế đặc thù của địa phương tại Tờ trình số 387/TTr-UBND ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh; Ý kiến thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 25/HĐND-VP ngày 12/02/2025.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung chi và mức chi hỗ trợ

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

**2. Nội dung chính của Nghị quyết**

**2.1. Hỗ trợ giáo viên**

a) Thời lượng thực hiện không quá 80 tiết (mỗi tiết 35 phút);

b) Thời gian thực hiện: Tối đa 1 tháng (trong hè), trước khi trẻ học chương trình lớp Một;

c) Mức chi: áp dụng theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

d) Tài liệu dạy học: Mỗi giáo viên được hỗ trợ 01 bộ tài liệu dạy học tiếng Việt.

**2. Hỗ trợ trẻ em**: Mỗi trẻ được cấp 01 bộ tài liệu học tiếng Việt và đồ dùng học tập, bao gồm:

a) Bộ sách học tiếng Việt theo chương trình chuẩn bị vào lớp Một;

b) Vở tập viết, bút chì, gôm, bảng con, phấn viết hoặc bút lông.

**VI.** **DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

- Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Tổng kinh phí thực hiện: 167.516.000 đồng/năm.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không**

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ kèm theo: : (1) Dự thảo Đề cương chi tiết Nghị quyết; (2) Báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết; (3) Tổng hợp ý kiến thành viên UBND tỉnh đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Sở Giáo dục và Đào tạo;  - Sở Tài chính; Sở Tư pháp;  - LĐVP;  - Phòng KGVX;  - Lưu: VT VP.UBND tỉnh. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |